

**ĐỀ CƯƠNG TUYÊN TRUYỀN KỶ NIỆM
60 NĂM NGÀY THÀNH LẬP NGÀNH KIỂM SÁT NHÂN DÂN
(26/7/1960 - 26/7/2020)**

Năm 2020, là năm tổ chức Đại hội Đảng bộ các cấp, tiến tới Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng; năm có nhiều ngày kỷ niệm lớn của đất nước và kỷ niệm 60 năm ngày thành lập ngành Kiểm sát nhân dân (26/7/1960 - 26/7/2020).

Đây là dịp toàn ngành Kiểm sát nhân dân tổ chức các hoạt động nghiên cứu, tổng kết kinh nghiệm thực tiễn qua 60 năm xây dựng và phát triển; đẩy mạnh công tác tuyên truyền về vị trí, vai trò, chức năng, nhiệm vụ và những đóng góp to lớn của ngành Kiểm sát nhân dân trong công cuộc xây dựng, phát triển đất nước; thiết thực chào mừng Đại hội Đảng các cấp, tiến tới Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng và Đại hội thi đua yêu nước ngành Kiểm sát nhân dân lần thứ VI, tiến tới Đại hội thi đua yêu nước toàn quốc lần thứ X.

I. KHÁI QUÁT VỀ SỰ RA ĐỜI VÀ CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ CỦA VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN

1. Khái quát về sự ra đời của Viện kiểm sát nhân dân

Ngày 02/9/1945, tại Quảng trường Ba Đình lịch sử, Chủ tịch Hồ Chí Minh đọc Bản Tuyên ngôn độc lập, khai sinh ra Nước Việt Nam dân chủ cộng hòa, một quốc gia có chủ quyền, độc lập, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ. Bản Tuyên ngôn độc lập là văn bản pháp lý đầu tiên vô cùng quan trọng, đặt nền móng để bảo vệ nền độc lập, củng cố chính quyền cách mạng, xây dựng các thiết chế, trong đó có các cơ quan tư pháp của Nhà nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa.

Tiền thân của Viện kiểm sát nhân dân là cơ quan Công tố. Thời kỳ đầu, chức danh Công tố ủy viên và hoạt động công tố nằm trong hệ thống Tòa án nhưng độc lập với hoạt động xét xử của Tòa án. Hoạt động công tố thời kỳ này gồm: Chỉ đạo điều tra, trực tiếp điều tra một số loại tội phạm; quyết định việc truy tố; buộc tội bị cáo trước tòa; kháng nghị bản án, quyết định của Tòa án và giám sát việc chấp hành pháp luật trong hoạt động điều tra, xét xử, giam giữ, cải tạo và thi hành án; tham gia trong một số loại việc dân sự quan trọng để bảo vệ lợi ích của Nhà nước và lợi ích xã hội.

Đến năm 1958, chức danh Công tố ủy viên và hoạt động công tố được tách ra khỏi hệ thống Tòa án, trở thành hệ thống cơ quan Viện công tố trực thuộc Chính phủ. Hệ thống Viện công tố ở các địa phương được tổ chức và hoạt động theo nguyên tắc song trùng trực thuộc, vừa chịu sự lãnh đạo của Viện công tố cấp trên về chuyên môn, nghiệp vụ; đồng thời chịu sự lãnh đạo của Ủy ban hành chính cùng cấp. Hệ thống Viện công tố được tổ chức thành bốn cấp, phù hợp với hệ thống Tòa án, bao gồm: Viện công tố Trung ương; Viện công tố phúc thẩm được tổ chức ở các khu vực: Hà Nội, Hải Phòng, Vinh, Khu tự trị Việt Bắc, Khu

tự trị Thái Mèo; Viện công tố cấp tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, Viện công tố khu đặc biệt Hồng Quảng, Viện công tố khu đặc biệt Vĩnh Linh; Viện công tố cấp huyện (các huyện, thị trấn lớn và tương đương) và Viện công tố quân sự các cấp. Viện công tố có chức năng, nhiệm vụ: Điều tra và truy tố trước Tòa án những kẻ phạm tội; giám sát việc chấp hành luật pháp trong công tác điều tra, xét xử, thi hành các bản án về hình sự, dân sự; giam giữ và cải tạo; khởi tố và tham gia tố tụng trong những vụ án dân sự quan trọng liên quan đến lợi ích của Nhà nước và nhân dân.

Vào những năm đầu thập niên 60 của thế kỷ XX, cách mạng Việt Nam chuyển sang một giai đoạn mới: Miền Bắc tập trung củng cố, cải tạo xã hội chủ nghĩa và tiến hành công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội. Ở miền Nam tiếp tục đấu tranh giải phóng, thống nhất nước nhà, hoàn thành nhiệm vụ cách mạng dân tộc, dân chủ nhân dân trong cả nước. Xuất phát từ bản chất Nhà nước của dân, do dân và vì dân, thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ trong tổ chức Nhà nước, Quốc hội là cơ quan quyền lực nhà nước cao nhất và trước yêu cầu mới của cuộc cách mạng xây dựng xã hội chủ nghĩa, cải cách bộ máy nhà nước ta, thì việc thành lập Viện kiểm sát nhân dân trở thành yêu cầu khách quan, tất yếu. Vận dụng sáng tạo quan điểm của Lenin về pháp chế thống nhất (theo Lenin pháp chế là phải thống nhất và để đấu tranh có hiệu quả với chủ nghĩa cục bộ địa phương thì phải thành lập cơ quan Viện kiểm sát có quyền và phận sự làm một việc là “bảo đảm cho pháp chế được hiểu biết thống nhất và thông suốt trong toàn nước cộng hòa, bất kể những đặc điểm của địa phương và sự can thiệp của nhà chức trách địa phương”), học tập kinh nghiệm quốc tế, kế thừa kinh nghiệm tổ chức hoạt động cơ quan Công tố trong những năm đầu của công cuộc kháng chiến kiến quốc, Hiến pháp năm 1959 đã ghi nhận chế định Viện kiểm sát nhân dân, trong đó xác định vị trí, chức năng và các nguyên tắc cơ bản về tổ chức và hoạt động của hệ thống Viện kiểm sát nhân dân Việt Nam, cụ thể: Viện kiểm sát nhân dân tối cao có chức năng kiểm sát việc tuân theo pháp luật của các cơ quan thuộc Hội đồng Chính phủ, cơ quan nhà nước địa phương, các nhân viên cơ quan nhà nước và công dân. Các Viện kiểm sát nhân dân địa phương và Viện kiểm sát quân sự có quyền trong phạm vi do luật định. Viện kiểm sát nhân dân các cấp chỉ chịu sự lãnh đạo của Viện kiểm sát nhân dân cấp trên và sự lãnh đạo thống nhất của Viện kiểm sát nhân dân tối cao. Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao chịu trách nhiệm và báo cáo công tác trước Quốc hội, trong thời gian Quốc hội không họp thì chịu trách nhiệm và báo cáo công tác trước Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Trên cơ sở Hiến pháp năm 1959, ngày 15/7/1960, tại Kỳ họp thứ nhất, Quốc hội khóa II nước Việt Nam dân chủ cộng hòa đã thông qua Luật tổ chức Viện kiểm sát nhân dân. Ngày 26/7/1960, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã ký Sắc lệnh số 20-LCT công bố Luật tổ chức Viện kiểm sát nhân dân. Luật tổ chức Viện kiểm sát nhân dân năm 1960 đã quy định Viện kiểm sát nhân dân kiểm sát việc tuân theo pháp luật, thực hành quyền công tố nhà nước, bảo đảm cho pháp luật

được chấp hành nghiêm chỉnh và thống nhất. Hệ thống Viện kiểm sát nhân dân được tổ chức và hoạt động theo các nguyên tắc chung của bộ máy Nhà nước ta, đồng thời có một nguyên tắc đặc thù là tập trung thống nhất, lãnh đạo trong ngành. Việc xác định vị trí, vai trò, chức năng, nhiệm vụ, tổ chức, bộ máy và nguyên tắc tổ chức theo hệ thống dọc của Viện kiểm sát nhân dân là một bước tiến mới bảo đảm cho việc thực hiện chế độ pháp chế thống nhất trong lịch sử Nhà nước ta.

Luật tổ chức Viện kiểm sát nhân dân năm 1960 là cơ sở pháp lý quan trọng đánh dấu sự ra đời của hệ thống cơ quan Viện kiểm sát nhân dân trong bộ máy Nhà nước ta và kể từ đó, ngày 26/7 hằng năm trở thành ngày truyền thống của ngành Kiểm sát nhân dân. Cũng tại Kỳ họp thứ nhất, Quốc hội khóa II nước Việt Nam dân chủ cộng hòa, đã bầu đồng chí Hoàng Quốc Việt làm Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao.

2. Khái quát về thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Viện kiểm sát nhân dân hiện nay

Trải qua 60 năm xây dựng và phát triển, đến nay, theo quy định của Hiến pháp năm 2013 và Luật tổ chức Viện kiểm sát nhân dân năm 2014, Viện kiểm sát nhân dân có chức năng là cơ quan thực hành quyền công tố, kiểm sát hoạt động tư pháp của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam; Viện kiểm sát nhân dân có nhiệm vụ bảo vệ Hiến pháp và pháp luật, bảo vệ quyền con người, quyền công dân, bảo vệ chế độ xã hội chủ nghĩa, bảo vệ lợi ích của Nhà nước, quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân, góp phần bảo đảm pháp luật được chấp hành nghiêm chỉnh và thống nhất. Quy định của Hiến pháp năm 2013 và Luật tổ chức Viện kiểm sát nhân dân năm 2014 được ban hành là cơ sở pháp lý quan trọng, mở ra một thời kỳ phát triển mới của ngành Kiểm sát nhân dân.

Trong giai đoạn này, công tác cải cách tư pháp nói chung, tổ chức và hoạt động của Viện kiểm sát nhân dân nói riêng có bước phát triển mới cao hơn về chất. Đáng chú ý là, hệ thống Viện kiểm sát nhân dân từ ba cấp được tổ chức thành bốn cấp (Viện kiểm sát nhân dân tối cao; Viện kiểm sát nhân dân cấp cao; Viện kiểm sát nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương; Viện kiểm sát nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh và tương đương) và Viện kiểm sát quân sự các cấp. Các ngạch Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân được chia thành bốn ngạch (Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân tối cao; Kiểm sát viên cao cấp; Kiểm sát viên trung cấp; Kiểm sát viên sơ cấp). Về thực hiện chức năng, nhiệm vụ, nhiều nội dung mới, với yêu cầu cao hơn như tăng cường trách nhiệm công tố trong hoạt động điều tra, gắn công tố với hoạt động điều tra; nâng cao chất lượng tranh tụng tại phiên tòa; đảm bảo quyền bào chữa của bị can, bị cáo; quyền im lặng của bị can, bị cáo; nguyên tắc suy đoán vô tội; ghi âm, ghi hình khi hỏi cung bị can... được tổng kết từ thực tiễn, được quy định trong Hiến pháp năm 2013, Luật tổ chức Viện kiểm sát nhân dân năm 2014 và các đạo luật mới về tư pháp như: Bộ luật Hình sự năm 2015, Bộ luật Tố tụng

hình sự năm 2015, Luật tổ chức điều tra hình sự năm 2015, Luật thi hành tạm giữ, tạm giam năm 2015, Bộ luật Dân sự năm 2015, Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, Luật tố tụng hành chính năm 2015...

Ngành Kiểm sát nhân dân xác định và thực hiện phương châm công tác “*Đoàn kết, đổi mới - Trách nhiệm, kỷ cương - Thực chất, hiệu quả*”, tập trung thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm: Triển khai thi hành tốt Luật tổ chức Viện kiểm sát nhân dân năm 2014 và các đạo luật mới về tư pháp; tăng cường trách nhiệm công tố và kiểm sát hoạt động tư pháp, bảo đảm không làm oan người vô tội, không bỏ lọt tội phạm và người phạm tội; tăng cường trách nhiệm công tố trong hoạt động điều tra, gắn công tố với hoạt động điều tra; tăng cường năng lực Cơ quan điều tra Viện kiểm sát nhân dân tối cao. Xây dựng bộ máy tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; nâng chất đội ngũ cán bộ, nhất là người đứng đầu Viện kiểm sát các cấp có bản lĩnh chính trị vững vàng, đủ năng lực thực thi pháp luật; xây dựng ngành Kiểm sát trong sạch, vững mạnh toàn diện, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ cải cách tư pháp trong giai đoạn hiện nay. Đặc biệt, năm 2020, toàn ngành Kiểm sát nhân dân “chủ động phối hợp với các ngành, các cấp bảo đảm an ninh, trật tự, an toàn xã hội để tổ chức thành công Đại hội Đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng. Triển khai, thực hiện và hoàn thành tốt các chỉ tiêu, nhiệm vụ theo yêu cầu Nghị quyết số 96/2019/QH14 ngày 27/11/2019 của Quốc hội về công tác tư pháp. Tiếp tục xây dựng bộ máy tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; nâng chất đội ngũ công chức đáp ứng yêu cầu thực thi pháp luật trong tình hình mới. Tăng cường các nguồn lực bảo đảm thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ. Đẩy mạnh công tác thi đua, khen thưởng; tiến hành tổng kết và tổ chức Lễ kỷ niệm 60 năm xây dựng và phát triển của ngành Kiểm sát nhân dân (26/7/1960 - 26/7/2020)”.

Thông qua nhiều biện pháp đổi mới để tổ chức thực hiện tốt các nhiệm vụ công tác, toàn ngành Kiểm sát nhân dân đạt được kết quả công tác toàn diện, chất lượng cao hơn, nhiều mặt đạt kết quả nổi bật. Về tổ chức bộ máy theo mô hình bốn cấp kiểm sát, đã sớm thành lập và ổn định hoạt động ba đơn vị Viện kiểm sát nhân dân cấp cao (tại thành phố Hà Nội, thành phố Đà Nẵng và thành phố Hồ Chí Minh); rà soát, sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy theo hướng tinh gọn đầu mối; thực hiện hiệu quả chủ trương tinh giản biên chế; tiếp tục hoàn thiện hệ thống các quy chế, quy định về công tác tổ chức, cán bộ. Trong công tác cán bộ, đề cao tính chủ động, sáng tạo của công chức; yêu cầu người đứng đầu phải thực sự “công bằng, trách nhiệm, gương mẫu”; cấp dưới phải “trung thực, tận tụy, trách nhiệm” trong công việc; đồng thời, thực hiện quy trình thi tuyển để bổ nhiệm chức danh Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân các cấp; đẩy mạnh năng lực ứng dụng công nghệ thông tin cho đội ngũ cán bộ, Kiểm sát viên; rà soát, điều động, bố trí, sắp xếp cán bộ lãnh đạo quản lý, cán bộ có chức danh tư pháp hợp lý; làm tốt công tác quy hoạch, bổ nhiệm cán bộ lãnh đạo quản lý Viện kiểm sát các cấp. Công tác đào tạo đạt được những thành quả đầu tiên khi sinh viên các khóa 1, khóa 2 của Trường Đại học Kiểm sát Hà Nội tốt

nghiệp và được tuyển dụng, góp phần bổ sung nguồn nhân lực chất lượng cao cho Ngành. Đồng thời, mở nhiều khóa bồi dưỡng chuyên sâu về nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ; tăng cường hợp tác quốc tế trong công tác đào tạo, bồi dưỡng, đặc biệt là trong phòng, chống tội phạm sử dụng công nghệ cao, tội phạm mạng.

Xác định nhiệm vụ chống oan, sai, chống bỏ lọt tội phạm là nhiệm vụ xuyên suốt, quan trọng hàng đầu của Ngành, nhiệm vụ trọng tâm nhất của các đơn vị nghiệp vụ. Theo đó, Viện kiểm sát nhân dân tối cao đã chỉ đạo nâng cao chất lượng các chuyên đề nghiệp vụ cơ bản nhằm quản lý chặt chẽ tình hình kết quả công tác để kịp thời chỉ đạo các biện pháp phòng, chống oan, sai, hạn chế việc để lọt tội phạm. Yêu cầu Kiểm sát viên phải nắm chắc, thực hiện đúng, đủ các quy định của pháp luật, các biện pháp nghiệp vụ, nhất là những quy định về trách nhiệm của Viện kiểm sát; kiên quyết bảo vệ cái đúng, đấu tranh với các hành vi vi phạm pháp luật; bảo vệ quyền con người, bảo vệ công lý; chủ động phối hợp ngay từ đầu với Cơ quan điều tra để yêu cầu xác minh, điều tra đúng và kịp thời; tăng cường các hoạt động hỏi cung, phúc cung và các hoạt động điều tra theo thẩm quyền để làm rõ bản chất vụ việc. Tăng cường các giải pháp để giải quyết kịp thời các vụ án hình sự liên quan đến tội phạm xâm hại trẻ em, tội phạm tín dụng đen, xâm phạm an toàn giao thông và tội phạm về ma túy đúng quy định pháp luật.

Viện kiểm sát các cấp tiếp tục thực hiện quyết liệt nhiều biện pháp nhằm tăng cường trách nhiệm công tố trong hoạt động điều tra, gắn công tố với hoạt động điều tra, bảo đảm mọi hoạt động điều tra đúng pháp luật; tăng cường trách nhiệm cụ thể, trực tiếp của người đứng đầu trong hoạt động công tố; tăng cường kiểm tra đột xuất việc thực hiện các quy chế nghiệp vụ; tổ chức tập huấn, nâng cao chất lượng, hiệu quả bản yêu cầu điều tra; sơ kết việc thực hiện các quy chế nghiệp vụ và tăng cường tổng kết, rút kinh nghiệm những tồn tại, hạn chế; xây dựng sở tay kỹ năng thực hành quyền công tố, kiểm sát điều tra; ban hành quy định quản lý hồ sơ vụ, việc tạm đình chỉ; hướng dẫn cụ thể, theo dõi, quản lý chặt chẽ các chuyên đề nghiệp vụ cơ bản để kịp thời phát hiện hạn chế, thiếu sót chỉ đạo khắc phục; yêu cầu Kiểm sát viên phải nắm chắc tiến độ, kết quả điều tra, chứng cứ chứng minh tội phạm, người phạm tội để kịp thời đề ra yêu cầu điều tra, hạn chế đến mức thấp nhất các trường hợp thiếu chứng cứ phải trả hồ sơ để điều tra bổ sung; chủ động thực hiện các hoạt động điều tra thuộc thẩm quyền nhằm bảo đảm căn cứ vững chắc khi ban hành các quyết định tố tụng; yêu cầu áp dụng ngay các biện pháp xác minh, thu giữ, kê biên, phong tỏa tài sản liên quan đến tội phạm trong các vụ án; triển khai việc “số hóa hồ sơ vụ án” tạo điều kiện thuận lợi cho việc tổng hợp, đánh giá chứng cứ; thận trọng, khách quan khi quyết định truy tố, đảm bảo có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Viện kiểm sát nhân dân các cấp quán triệt tập trung thực hiện các biện pháp để nâng cao chất lượng tranh tụng của Kiểm sát viên tại phiên tòa. Theo đó, Viện kiểm sát nhân dân tối cao đã xây dựng hệ thống tiêu chí để đánh giá chất

lượng tranh tụng của Kiểm sát viên; yêu cầu lãnh đạo Viện kiểm sát các cấp trực tiếp chỉ đạo và kiểm tra kế hoạch xét hỏi, tranh tụng của Kiểm sát viên, chú trọng chỉ đạo đối với những vụ án phức tạp, dư luận xã hội quan tâm, các vụ án có bị cáo kêu oan; đồng thời, chủ động xác định, lựa chọn những mặt còn hạn chế của Kiểm sát viên để tổ chức tập huấn, bồi dưỡng; triển khai thực hiện việc công bố tài liệu, chứng cứ bằng hình ảnh tại phiên tòa nhằm nâng cao tính thuyết phục trong tranh tụng, kết luận của Kiểm sát viên; phối hợp tổ chức tốt các phiên tòa rút kinh nghiệm, trong đó, có nhiều phiên tòa trực tuyến đến Viện kiểm sát hai cấp, phiên tòa trực tuyến toàn quốc; qua đó, ban hành thông báo rút kinh nghiệm nhằm phòng ngừa vi phạm.

Công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm tham nhũng của ngành Kiểm sát nhân dân được tập trung chỉ đạo, thực hiện quyết liệt, đạt được nhiều kết quả nổi bật; có nhiều tham mưu, đề xuất với Ban chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng; phát huy vai trò là đầu mối phối hợp giải quyết các vụ án tham nhũng, kinh tế, chức vụ. Ngành Kiểm sát nhân dân đã dân thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền theo đúng quy định của pháp luật, góp phần quan trọng vào việc giải quyết các vụ án tham nhũng, kinh tế, chức vụ; qua đó, nâng cao vai trò, vị thế của Ngành trong công cuộc đấu tranh phòng, chống tội phạm tham nhũng. Một số vụ án điển hình về các tội phạm tham nhũng, kinh tế, chức vụ được khởi tố, điều tra, truy tố, xét xử nghiêm minh trong thời gian qua như: Vụ án Trịnh Xuân Thanh cùng đồng phạm phạm các tội “Tham ô tài sản”, “Cố ý làm trái quy định của Nhà nước về quản lý kinh tế gây hậu quả nghiêm trọng” xảy ra tại Tổng công ty xây lắp dầu khí Việt Nam (PVC); vụ Đinh La Thăng cùng đồng phạm phạm tội “Cố ý làm trái quy định của nhà nước về quản lý kinh tế gây hậu quả nghiêm trọng” xảy ra tại Tập đoàn dầu khí Quốc gia Việt Nam (PVN); vụ Đinh Ngọc Hệ cùng đồng phạm về tội “Lợi dụng chức vụ, quyền hạn gây ảnh hưởng đối với người khác để trục lợi” xảy ra tại Tổng công ty đầu tư Thái Sơn, Bộ Quốc phòng; vụ án xảy ra tại dự án mở rộng sản xuất giai đoạn 2, Công ty gang thép Thái Nguyên; vụ Hà Văn Thắm cùng đồng phạm về tội “Vi phạm quy định về kế toán gây hậu quả nghiêm trọng” xảy ra tại Ngân hàng OceanBank; vụ Hứa Thị Phấn cùng đồng phạm về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” xảy ra tại Ngân hàng Đại Tín; vụ Trần Phương Bình và đồng phạm về các tội “Lạm dụng chức vụ, quyền hạn chiếm đoạt tài sản”, “Cố ý làm trái gây hậu quả nghiêm trọng” xảy ra tại Ngân hàng TMCP Đông Á; vụ Phan Văn Anh Vũ và đồng phạm tội “Lợi dụng chức vụ quyền hạn trong khi thi hành công vụ”; vụ vi phạm quy định về quản lý, sử dụng tài sản của nhà nước gây thất thoát lãng phí, vi phạm các quy định về quản lý đất đai xảy ra tại TP. Đà Nẵng; vụ án tại Tổng công ty viễn thông Mobifone thuộc Bộ thông tin và truyền thông; vụ buôn bán hàng giả là thuốc chữa bệnh tại Công ty cổ phần dược phẩm VN Pharma...

Công tác điều tra của Cơ quan điều tra Viện kiểm sát nhân dân tối cao được tăng cường theo hướng hoạt động chuyên nghiệp, hiệu quả; thể hiện vai trò là

thiết chế kiểm soát quyền lực trong hoạt động tư pháp, vừa răn đe, vừa cảnh báo, phòng ngừa, góp phần làm trong sạch đội ngũ cán bộ tư pháp. Cơ quan điều tra Viện kiểm sát nhân dân tối cao đã kiên quyết khởi tố điều tra nhiều vụ án xâm phạm hoạt động tư pháp, vụ án tham nhũng xảy ra trong hoạt động tư pháp và nhiều bị can có chức danh tư pháp dư luận xã hội quan tâm để xử lý theo đúng quy định của pháp luật; tăng tỷ lệ thu hồi tài sản bị thiệt hại, chiếm đoạt trong các vụ án tham nhũng xảy ra trong hoạt động tư pháp.

Công tác kiểm sát hoạt động tư pháp, nhất là công tác kiểm sát việc giải quyết các vụ án hành chính, dân sự, kinh doanh thương mại, mặc dù khối lượng công việc tăng cao nhưng Viện kiểm sát các cấp đã có nhiều biện pháp làm tốt hơn nhiệm vụ, quyền hạn của Kiểm sát viên tại phiên tòa, nội dung phát biểu của Kiểm sát viên, đảm bảo đúng pháp luật; từng bước thực hiện tốt hơn các nhiệm vụ của Viện kiểm sát theo quy định mới của các đạo luật tư pháp; kịp thời phát hiện nhiều vi phạm pháp luật trong hoạt động tố tụng; chú trọng tổng hợp nguyên nhân, điều kiện phát sinh vi phạm pháp luật, tội phạm, tăng cường kiến nghị các cơ quan quản lý nhà nước khắc phục, phòng ngừa; chất lượng, hiệu quả các kháng nghị, kiến nghị được nâng lên, làm giảm các loại vi phạm trong các lĩnh vực hoạt động tư pháp, góp phần tăng cường pháp chế trong hoạt động tư pháp, bảo đảm quyền, lợi ích hợp pháp của công dân được tôn trọng, thực hiện nghiêm minh.

Ngành Kiểm sát nhân dân tiếp tục mở rộng hợp tác quốc tế và tương trợ tư pháp về hình sự trong đấu tranh phòng, chống tội phạm, nhất là tội phạm sử dụng công nghệ cao, điều tra tội phạm mạng; thúc đẩy việc đàm phán, ký kết các hiệp định tương trợ tư pháp về hình sự với một số nước trên thế giới. Tăng cường phối hợp nâng cao hiệu quả hoạt động tương trợ tư pháp về hình sự, góp phần bảo vệ quyền lợi hợp pháp của công dân Việt Nam ở nước ngoài. Viện kiểm sát nhân dân tối cao Việt Nam đã tham gia và thực hiện tốt vai trò, trách nhiệm là thành viên Hiệp hội Công tố viên quốc tế; Hiệp hội các cơ quan phòng chống tham nhũng quốc tế; tham gia các Hội nghị Viện trưởng Viện kiểm sát, Viện công tố các nước ASEAN - Trung Quốc; tổ chức thành công Hội nghị VKSND các tỉnh có chung đường biên giới Việt Nam - Lào, Việt Nam - Trung Quốc; tích cực chuẩn bị để tổ chức Hội nghị Viện trưởng Viện kiểm sát, Viện công tố các nước ASEAN - Trung Quốc lần thứ XIII năm 2020 tại Việt Nam.

Công tác thi đua, khen thưởng có nhiều đổi mới như chú trọng khen thưởng đột xuất, khen thưởng về thành tích xuất sắc trong công tác chuyên môn, nhiệm vụ; ban hành thông tư quy định về công tác thi đua, khen thưởng; xây dựng bảng tiêu chí chấm điểm, xếp loại thi đua; quy chế xét, đề nghị công nhận sáng kiến Ngành; tổ chức phong trào thi đua theo cụm, khối;... coi đây là động lực phấn đấu và là căn cứ quan trọng đánh giá tập thể, cá nhân trong phong trào thi đua. Viện kiểm sát nhân dân tối cao phát động, tổ chức nhiều phong trào thi đua thiết thực, gắn với kết quả thực hiện nhiệm vụ chính trị của Ngành; chuẩn bị tổ chức Hội nghị điển hình tiên tiến và Đại hội thi đua yêu nước ngành Kiểm sát nhân

dân lần thứ VI nhân dịp hướng tới Kỷ niệm 60 năm ngày thành lập ngành Kiểm sát nhân dân. Thông qua các phong trào thi đua của Viện kiểm sát các cấp đã kịp thời nhân rộng những điển hình tiên tiến, giới thiệu tập thể, cá nhân có thành tích nổi bật để nêu gương, học tập trong toàn Ngành.

Công tác tuyên truyền và hoạt động báo chí có nhiều đổi mới và đạt được một số kết quả nổi bật; đẩy mạnh tuyên truyền về vai trò, chức năng, nhiệm vụ và kết quả hoạt động của Viện kiểm sát nhân dân; triển khai công tác nghiên cứu, tổng kết thực tiễn và công tác tuyên truyền hướng tới Kỷ niệm 60 năm ngày thành lập ngành Kiểm sát nhân dân. Đặc biệt, Viện kiểm sát nhân dân tối cao đã hợp tác với Đài Truyền hình Việt Nam xây dựng, phát sóng bộ phim “Sinh tử” gồm 80 tập. Đây là bộ phim truyền hình dài tập về đề tài chính luận, chống tham nhũng; đồng thời, là bộ phim truyền hình đầu tiên phản ánh đậm nét về hoạt động của ngành Kiểm sát nhân dân, khắc hoạ hình ảnh của người cán bộ Kiểm sát; bộ phim đã nhận được phản hồi tích cực, thu hút đông đảo khán giả theo dõi, tạo hiệu ứng lan toả sâu, rộng trong xã hội.

II. THÀNH TỰU NỔI BẬT QUA 60 NĂM XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN CỦA NGÀNH KIỂM SÁT NHÂN DÂN

Một là, trải qua 60 năm xây dựng và phát triển, dưới sự lãnh đạo của Đảng, của Quốc hội, sự phối hợp của Chính phủ, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các cấp, các ngành, sự ủng hộ của nhân dân, ngành Kiểm sát nhân dân đã không ngừng nỗ lực phấn đấu, hoàn thành xuất sắc chức năng, nhiệm vụ được giao, góp phần xứng đáng vào sự nghiệp xây dựng, bảo vệ, phát triển đất nước.

Việc Quốc hội quyết định giao cho Viện kiểm sát nhân dân tiếp tục đảm nhận hai chức năng Hiến định thực hành quyền công tố và kiểm sát hoạt động tư pháp chính là sự khẳng định và ghi nhận những thành tựu quan trọng mà ngành Kiểm sát nhân dân đạt được trong 60 năm qua; phù hợp với đặc điểm hệ thống chính trị, nguyên tắc tổ chức bộ máy Nhà nước ta và xu hướng vận động, phát triển của thiết chế kiểm sát, công tố trên thế giới.

Trên cơ sở đó, toàn ngành Kiểm sát nhân dân đã quán triệt, thực hiện nghiêm túc các nghị quyết của Quốc hội về công tác đấu tranh phòng, chống vi phạm pháp luật và tội phạm; nỗ lực triển khai, thực hiện quyết liệt, đồng bộ nhiều giải pháp, tạo được sự chuyển biến tích cực trên tất cả các mặt công tác, nhất là nhiệm vụ phòng, chống oan, sai, chống bỏ lọt tội phạm, thực hiện đạt và vượt các nhiệm vụ, chỉ tiêu công tác được Quốc hội giao. Những kết quả công tác của ngành Kiểm sát nhân dân đã góp phần giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội; bảo vệ quyền con người, quyền công dân; tiếp tục khẳng định thêm niềm tin của Đảng, Nhà nước và nhân dân đối với các cơ quan tư pháp trong quá trình xây dựng, phát triển đất nước.

Hai là, ngành Kiểm sát nhân dân xác định công tác cán bộ là cơ sở, nền tảng, là khâu đột phá để bảo đảm thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ; tập trung kiện toàn, tinh gọn bộ máy và xây dựng đội ngũ lãnh đạo Viện kiểm sát các cấp;

tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị trên tất cả các khâu, lĩnh vực công tác; gắn công tác xây dựng Đảng với xây dựng Ngành, xây dựng đội ngũ Kiểm sát viên vững về chính trị, giỏi về nghiệp vụ, tinh thông về pháp luật, công tâm và bản lĩnh, kỷ cương và trách nhiệm, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ chính trị và chuyên môn trong tình hình mới.

Ba là, công tác thực hành quyền công tố, kiểm sát giải quyết các vụ án hình sự luôn được chú trọng, tập trung thực hiện tốt, đóng góp quan trọng vào cuộc đấu tranh phòng chống tội phạm. Đặc biệt, trong thời gian qua, ngành Kiểm sát nhân dân đã tập trung chỉ đạo phối hợp giải quyết nhiều vụ án điểm, án tham nhũng, các vụ án được dư luận quan tâm, đồng tình, ủng hộ; củng cố niềm tin của nhân dân đối với Đảng, Nhà nước và các cơ quan tư pháp trong công cuộc đấu tranh phòng, chống tham nhũng. Thông qua công tác kiểm sát giải quyết các vụ án hình sự, nhất là các vụ án kinh tế, tham nhũng, chức vụ, Viện kiểm sát tổng hợp các nguyên nhân, điều kiện phát sinh tội phạm, từ đó kiến nghị với Đảng, Nhà nước, Chính phủ, các bộ, ngành hữu quan hoàn thiện cơ chế, chính sách, pháp luật và tăng cường công tác quản lý nhà nước về kinh tế, xã hội, bảo đảm phòng ngừa tội phạm.

Bốn là, Cơ quan điều tra của Viện kiểm sát nhân dân tối cao có nhiều đổi mới về tổ chức và hoạt động; đã kịp thời khởi tố, điều tra nhiều vụ án xâm phạm hoạt động tư pháp và các vụ án tham nhũng xảy ra trong hoạt động tư pháp; đảm bảo tiến độ giải quyết án, không để xảy ra oan, sai, vi phạm tố tụng; tỉ lệ thu hồi tài sản bị thiệt hại, chiếm đoạt trong các vụ án tham nhũng xảy ra trong hoạt động tư pháp đạt tỷ lệ cao. Cùng với công tác đấu tranh chống tội phạm, Cơ quan điều tra Viện kiểm sát nhân dân tối cao chú trọng làm rõ nguyên nhân, điều kiện phát sinh vi phạm, tội phạm, ban hành nhiều kiến nghị yêu cầu các cơ quan tư pháp áp dụng biện pháp phòng ngừa, xử lý vi phạm pháp luật, chấn chỉnh, nâng cao ý thức tuân thủ pháp luật trong hoạt động tư pháp. Qua đó khẳng định vai trò của Cơ quan điều tra Viện kiểm sát nhân dân tối cao là một thiết chế quan trọng góp phần làm trong sạch nền tư pháp.

Năm là, toàn ngành Kiểm sát nhân dân đã tập trung thực hiện tốt hơn công tác kiểm sát hoạt động tư pháp; nhất là công tác kiểm sát việc giải quyết các vụ án hành chính, dân sự, kinh doanh thương mại. Mặc dù khối lượng công việc đối với các loại vụ án này tăng lên hàng năm, nhưng Viện kiểm sát nhân dân các cấp đã có nhiều biện pháp làm tốt hơn nhiệm vụ, quyền hạn của Kiểm sát viên tại phiên tòa; từng bước thực hiện tốt hơn các nhiệm vụ của Viện kiểm sát theo quy định mới của các đạo luật về tư pháp; kịp thời phát hiện nhiều vi phạm trong hoạt động tố tụng. Qua công tác kiểm sát hoạt động tư pháp, Viện kiểm sát nhân dân các cấp đã ban hành kháng nghị, kiến nghị, yêu cầu khắc phục, chấn chỉnh những vi phạm trong hoạt động tư pháp và yêu cầu các cơ quan hữu quan áp dụng những biện pháp phòng ngừa tội phạm và vi phạm pháp luật. Chất lượng các kháng nghị, kiến nghị được nâng lên góp phần tăng cường pháp chế trong hoạt động tư pháp; góp phần khắc phục những mặt yếu kém trong công tác quản

lý nhà nước; bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của công dân theo quy định của pháp luật.

Sáu là, Viện kiểm sát nhân dân tối cao triển khai thực hiện nghiêm túc các nghị quyết, kết luận của Bộ Chính trị, Văn kiện Đại hội Đảng toàn quốc về cải cách tư pháp và chương trình xây dựng pháp luật của Quốc hội; tăng cường công tác nghiên cứu khoa học, tổng kết thực tiễn, xây dựng pháp luật; tập trung phổ biến, quán triệt những quan điểm của Đảng về cải cách tư pháp, những quy định của Hiến pháp, Luật tổ chức Viện kiểm sát nhân dân, các đạo luật về tư pháp và các văn bản hướng dẫn thi hành. Bảo đảm chất lượng nghiên cứu, xây dựng, thực hiện các đề án về đổi mới tổ chức, bộ máy, nâng cao năng lực đấu tranh phòng, chống tội phạm; đổi mới chế độ, chính sách đối với ngành Kiểm sát nhân dân, đáp ứng yêu cầu cải cách tư pháp. Toàn ngành Kiểm sát nhân dân đã nghiêm túc tổng kết việc thực hiện Nghị quyết số 49-NQ/TW ngày 02/6/2005 về Chiến lược cải cách tư pháp đến năm 2020 và Nghị quyết số 48-NQ/TW ngày 25/4/2005 về Chiến lược xây dựng và hoàn thiện hệ thống pháp luật Việt Nam đến năm 2020 của Bộ Chính trị. Qua đó, có nhiều đề xuất, kiến nghị giá trị, góp phần xây dựng hệ thống tư pháp trong sạch, vững mạnh, bảo vệ công lý, tôn trọng và bảo vệ quyền con người, quyền công dân, bảo vệ chế độ xã hội chủ nghĩa, lợi ích của Nhà nước, quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức và cá nhân.

Bảy là, ngành Kiểm sát nhân dân không ngừng đẩy mạnh các hoạt động đối ngoại, hợp tác quốc tế, tương trợ tư pháp, mở rộng quan hệ song phương, đa phương với Viện kiểm sát, Viện công tố, cơ quan tư pháp các nước và các tổ chức quốc tế trong xây dựng, thực thi pháp luật; trao đổi kinh nghiệm đào tạo, bồi dưỡng cán bộ và hợp tác đấu tranh phòng, chống tội phạm, nhất là tội phạm sử dụng công nghệ cao, nghiệp vụ điều tra tội phạm mạng. Viện kiểm sát nhân dân tối cao Việt Nam đã tham gia và thực hiện tốt vai trò, trách nhiệm là thành viên Hiệp hội Công tố viên quốc tế; Hiệp hội các cơ quan phòng chống tham nhũng quốc tế; tham gia các Hội nghị Viện trưởng Viện kiểm sát, Viện công tố các nước ASEAN - Trung Quốc; tiến tới tổ chức thành công Hội nghị Viện trưởng Viện kiểm sát, Viện công tố các nước ASEAN - Trung Quốc lần thứ XIII năm 2020 (được tổ chức luân phiên lần thứ 2 tại Thủ đô Hà Nội, Việt Nam). Tăng cường hiệu quả công tác phối hợp giữa Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân các tỉnh có chung đường biên giới Việt Nam - Lào. Viện kiểm sát nhân dân tối cao đã có nhiều đổi mới trong việc đàm phán, xây dựng các hiệp định; đã chủ động xây dựng mẫu hiệp định tương trợ tư pháp về hình sự của Việt Nam, tạo thuận lợi cho việc đàm phán xây dựng và ký các hiệp định, ký thỏa thuận song phương với Viện kiểm sát, Viện công tố hoặc Cơ quan tổng chưởng lý các nước. Đã tích cực triển khai, thực hiện đúng mục đích, thiết thực và hiệu quả các dự án quốc tế; thông qua thực hiện các dự án, Viện kiểm sát nhân dân tối cao đã tổ chức nhiều hội nghị, hội thảo, tổ chức nhiều đoàn cán bộ đi học tập, trao đổi kinh nghiệm ở nhiều nước trên thế giới, qua đó, đã góp phần tăng cường đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ, năng lực chuyên môn cho đội

ngũ cán bộ; tăng cường nghiên cứu khoa học, trao đổi kinh nghiệm nghiệp vụ và hoàn thiện hệ thống pháp luật.

Tám là, quán triệt chủ chương của Đảng và thực hiện quy định của Nhà nước về tiếp tục đổi mới công tác thi đua, khen thưởng, bảo đảm thi đua, khen thưởng đáp ứng với yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới, Viện kiểm sát nhân dân tối cao đã kiện toàn tổ chức cán bộ, xây dựng, hoàn thiện thể chế về công tác thi đua, khen thưởng; bảo đảm các phong trào thi đua thiết thực, gắn với kết quả thực hiện vụ nhiệm vụ chính trị của Ngành; công tác khen thưởng chính xác, kịp thời hơn nên đã phát huy ý nghĩa tích cực. Đã phát động nhiều phong trào thi đua sôi nổi, sâu rộng và có ý nghĩa thiết thực trong toàn Ngành, như: Cuộc vận động xây dựng đội ngũ cán bộ, Kiểm sát viên *“vững về chính trị, giỏi về nghiệp vụ, tinh thông về pháp luật, công tâm và bản lĩnh, kỷ cương và trách nhiệm”*, làm theo lời dạy của Bác Hồ đối với cán bộ kiểm sát *“công minh, chính trực, khách quan, thận trọng, khiêm tốn”*; tổ chức thi, tuyển chọn và tổ chức hội nghị vinh danh Kiểm sát viên tiêu biểu để biểu dương và nhân rộng trong toàn Ngành.

Chín là, để tăng cường các điều kiện bảo đảm cho Viện kiểm sát các cấp thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ của Ngành, Viện kiểm sát nhân dân tối cao đã chủ động xây dựng triển khai thực hiện nhiều đề án đầu tư các nguồn lực cho toàn Ngành, từng bước bảo đảm trang thiết bị, phương tiện cho các đơn vị theo định mức, phục vụ thiết thực cho công tác; đã đổi mới toàn diện trang phục của Ngành, bảo đảm đẹp và uy nghiêm; đã trang bị xe máy, máy photocopy, máy vi tính, máy ảnh, máy quay phim... cho Viện kiểm sát các cấp, đặc biệt đã trang bị xe ô tô chuyên dùng cho một số Viện kiểm sát nhân dân cấp huyện. Thấm định, phê duyệt các dự án đầu tư xây dựng cơ bản, đồng thời đẩy nhanh việc triển khai thi công, bảo đảm công trình sớm đưa vào sử dụng; đã đưa vào khai thác nhiều công trình, trụ sở Viện kiểm sát nhân dân các cấp, trong đó có trụ sở mới của Viện kiểm sát nhân dân tối cao, đáp ứng nhu cầu công tác. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin để nâng cao hiệu quả công tác quản lý, điều hành; từng bước triển khai và thực hiện việc *“số hóa hồ sơ vụ án”* và công bố tài liệu, chứng cứ bằng hình ảnh, video tại phiên tòa; góp phần nâng cao hiệu quả chứng minh tội phạm, tác động lớn đến nhận thức của quần chúng nhân dân; đạt được hiệu quả tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật và xây dựng hình ảnh người cán bộ Kiểm sát trong sự nghiệp đổi mới và cải cách tư pháp.

Mười là, công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật của ngành Kiểm sát nhân dân ngày càng được quan tâm, thực hiện và đạt hiệu quả hơn. Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao đã ban hành chỉ thị về tăng cường công tác tuyên truyền; thành lập Ban chỉ đạo công tác tuyên truyền trong Ngành; kiện toàn, nâng cao chất lượng các cơ quan báo chí của Ngành; xây dựng và phát sóng Chương trình Truyền hình Kiểm sát nhân dân; tập trung tuyên truyền các chủ trương, đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước; chú trọng tuyên truyền công tác xây dựng, hoàn thiện thể chế, những quy định mới của Hiến pháp năm 2013, Luật tổ chức Viện kiểm sát nhân dân năm 2014, các đạo luật

mới về tư pháp; kết quả thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Ngành; tuyên truyền, giáo dục truyền thống về lịch sử xây dựng, phát triển, hình ảnh người cán bộ Kiểm sát trong sự nghiệp đổi mới và cải cách tư pháp nhân dịp hướng tới Kỷ niệm 60 năm ngày thành lập ngành Kiểm sát nhân dân (26/7/1960 - 26/7/2020).

Với những cống hiến của ngành Kiểm sát nhân dân đối với sự nghiệp cách mạng trong suốt 60 năm, từ năm 1960 đến năm 2020, ngành Kiểm sát nhân dân đã vinh dự hai lần được Đảng và Nhà nước tặng thưởng Huân chương Hồ Chí Minh vào năm 1985 và năm 1990; được tặng thưởng Huân chương Sao vàng năm 2010; được tặng thưởng Huân chương Độc lập hạng Nhất năm 2015; nhân dịp Kỷ niệm 60 năm thành lập ngành Kiểm sát nhân dân (26/7/1960 - 26/7/2020), Viện kiểm sát nhân dân tối cao đang đề nghị Đảng, Nhà nước xem xét tặng thưởng Huân chương Hồ Chí Minh (lần thứ 3). Nhiều đơn vị, tập thể, cá nhân trong Ngành đã được Đảng, Nhà nước và ngành Kiểm sát nhân dân tặng thưởng những danh hiệu, phần thưởng cao quý.

III. NHỮNG BÀI HỌC KINH NGHIỆM

Qua 60 năm xây dựng và phát triển của Viện kiểm sát nhân dân có thể rút ra một số bài học kinh nghiệm chủ yếu sau đây:

Một là, nắm vững và thường xuyên quán triệt chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng trong công tác kiểm sát.

Ngay từ những năm đầu khi mới được thành lập, ngành Kiểm sát nhân dân đã xác định công tác kiểm sát thực chất là công tác chính trị, công tác kiểm sát phải phục vụ nhiệm vụ chính trị. Viện kiểm sát nhân dân qua các thời kỳ khác nhau đều dựa trên các Nghị quyết của Đảng, của Quốc hội và căn cứ vào quy định của pháp luật để đề ra các nhiệm vụ trọng tâm công tác của mình. Trong quá trình thực hiện chức năng, nhiệm vụ, ngành Kiểm sát nhân dân phải luôn bám sát các nhiệm vụ chính trị của cách mạng trong từng giai đoạn, gắn nhiệm vụ bảo vệ pháp chế xã hội chủ nghĩa với việc thực hiện nhiệm vụ chính trị của đất nước. Chính vì vậy, tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với ngành Kiểm sát là nhân tố quyết định hiệu quả hoạt động của Viện kiểm sát nhân dân.

Hai là, nhận thức đúng và đầy đủ vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Viện kiểm sát nhân dân trong bộ máy Nhà nước.

Hiện nay, các nghị quyết của Đảng về cải cách tư pháp, quy định của Hiến pháp và pháp luật đều tiếp tục khẳng định khẳng định Viện kiểm sát nhân dân thực hiện chức năng thực hành quyền công tố và kiểm sát các hoạt động tư pháp. Do vậy, trước hết, Viện kiểm sát cần có các biện pháp tiếp tục đổi mới mạnh mẽ hơn nữa cả về tổ chức và hoạt động để nâng cao chất lượng thực hành quyền công tố và kiểm sát các hoạt động tư pháp. Với tinh thần xây dựng một nền công tố mạnh, tăng cường trách nhiệm của Viện kiểm sát trong kiểm sát các hoạt động tư pháp; do đó, cần xác định rõ về lý luận cũng như về mặt tổ chức thực

hiện trên thực tiễn nội dung của chức năng thực hành quyền công tố và chức năng kiểm sát các hoạt động tư pháp cũng như mối quan hệ giữa hai chức năng đó; tạo cơ sở, căn cứ pháp lý vững chắc nâng cao chất lượng hoạt động của Viện kiểm sát theo yêu cầu cải cách tư pháp.

Ba là, xác định nguyên tắc độc lập và nguyên tắc tập trung thống nhất lãnh đạo trong ngành Kiểm sát nhân dân.

Xuất phát từ việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Viện kiểm sát nhân dân là nhằm đảm bảo cho pháp luật được chấp hành nghiêm chỉnh và thống nhất, do đó, các bản Hiến pháp và Luật tổ chức Viện kiểm sát nhân dân từ năm 1959 đến nay đều ghi nhận Viện kiểm sát nhân dân được tổ chức theo nguyên tắc độc lập và chế độ tập trung thống nhất lãnh đạo trong ngành, không phụ thuộc vào chính quyền địa phương. Khi thực hành quyền công tố và kiểm sát các hoạt động tư pháp, Viện kiểm sát cấp dưới thừa hành quyền lực của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao để thực thi nhiệm vụ. Đây là một nguyên tắc mang tính đặc thù trong tổ chức và hoạt động, là cơ sở đảm bảo cho Viện kiểm sát nhân dân hoạt động có hiệu lực, hiệu quả. Tuy nhiên, các Viện kiểm sát địa phương không phải là một cơ quan tách rời mọi hoạt động của địa phương. Viện kiểm sát địa phương phải kết hợp chặt chẽ nguyên tắc tập trung thống nhất lãnh đạo trong ngành trong thực thi chức năng, nhiệm vụ, đảm bảo pháp chế thống nhất theo quy định của pháp luật với sự lãnh đạo và giám sát của cấp ủy đảng địa phương.

Bốn là, phát huy vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu Viện kiểm sát nhân dân các cấp.

Người đứng đầu Viện kiểm sát nhân dân các cấp được hiểu là Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Viện kiểm sát nhân dân tối cao và Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân các cấp. Thực tiễn cho thấy, người đứng đầu Viện kiểm sát nhân dân các cấp là người chịu trách nhiệm toàn bộ về tổ chức, hoạt động của đơn vị mình và chịu trách nhiệm trước Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao về tổ chức, hoạt động của đơn vị. Do vậy, nếu người đứng đầu Viện kiểm sát nhân dân các cấp có tâm, có tầm và có phương pháp quản lý, chỉ đạo, điều hành tốt sẽ đưa chất lượng, hiệu quả công tác kiểm sát ngày càng được nâng lên và đưa ngành Kiểm sát nhân dân phát triển ngày càng lớn mạnh, xứng đáng là niềm tin của Đảng, Nhà nước và nhân dân.

Năm là, không ngừng đổi mới mạnh mẽ phương pháp công tác kiểm sát, tạo sự chuyển biến tích cực trong công tác thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Viện kiểm sát nhân dân.

Chức năng thực hành quyền công tố và kiểm sát các hoạt động tư pháp của Viện kiểm sát nhân dân là nội dung được quy định bởi Hiến pháp và pháp luật. Nhưng xuất phát từ yêu cầu thực tiễn trong từng thời kỳ cách mạng đòi hỏi phải không ngừng đổi mới mạnh mẽ phương pháp công tác kiểm sát. Thực tiễn công tác của ngành Kiểm sát nhân dân trong những năm gần đây cho thấy, nhiều điểm

nhấn về đổi mới về phương pháp công tác kiểm sát đã tạo sự chuyển biến tích cực mang tính đột phá trong công tác thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Viện kiểm sát nhân dân như: Yêu cầu Viện kiểm sát các cấp tăng cường trách nhiệm trong quản lý, chỉ đạo, điều hành, tập trung lãnh đạo, chỉ đạo đơn vị thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ Quốc hội giao, coi đây là yêu cầu, nhiệm vụ chính trị quan trọng nhất của cơ quan, đơn vị mình; tập trung thực hành quyền công tố, kiểm sát điều tra, truy tố, kiểm sát xét xử các vụ án do Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng yêu cầu; xác định nhiệm vụ chống oan, sai, chống bỏ lọt tội phạm là nhiệm vụ xuyên suốt, quan trọng hàng đầu của Ngành, nhiệm vụ trọng tâm nhất của các đơn vị nghiệp vụ; xây dựng Cơ quan điều tra Viện kiểm sát nhân dân tối cao hoạt động chuyên nghiệp, hiệu quả, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

Sáu là, thường xuyên kiện toàn tổ chức bộ máy, xây dựng đội ngũ cán bộ, Kiểm sát viên trong sạch, vững mạnh.

Thực tiễn khẳng định, công tác cán bộ luôn luôn giữ vị trí quan trọng trong quá trình xây dựng và phát triển của ngành. Xây dựng đội ngũ cán bộ kiểm sát vững vàng về chính trị, am hiểu về chuyên môn nghiệp vụ, trong sáng về phẩm chất đạo đức, có tinh thần trách nhiệm và lương tâm nghề nghiệp là yếu tố quyết định thành công của hoạt động kiểm sát.

Trong giai đoạn hiện nay, trước yêu cầu cải cách tư pháp, cần tiếp tục xây dựng đội ngũ cán bộ kiểm sát theo 5 đức tính mà Bác Hồ đã dạy: “Công minh, chính trực, khách quan, thận trọng, khiêm tốn”; đẩy mạnh công tác đào tạo, bồi dưỡng, chú trọng công tác đánh giá, quy hoạch và luân chuyển cán bộ theo tinh thần đổi mới. Cùng với công tác cán bộ phải tiếp tục kiện toàn, củng cố tổ chức bộ máy của ngành cho phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ trong giai đoạn mới; thiết lập được cơ chế quản lý, chỉ đạo, điều hành có hiệu quả.

Bảy là, tăng cường quan hệ công tác giữa Viện kiểm sát nhân dân với các cơ quan, tổ chức khác.

Trong quá trình thực hiện chức năng, nhiệm vụ, Viện kiểm sát phải chủ động phối hợp chặt chẽ với các cơ quan hữu quan trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ do pháp luật quy định, trước hết là phối hợp với các cơ quan bảo vệ pháp luật để triển khai thực hiện các chỉ thị, nghị quyết của Đảng, của Quốc hội, Chính phủ về công tác bảo đảm an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội; đấu tranh chống các tội phạm và các hành vi vi phạm pháp luật. Thực tiễn chỉ ra rằng, ở nơi nào có sự phối hợp chặt chẽ giữa Viện kiểm sát với các cơ quan hữu quan thì ở nơi đó Viện kiểm sát mới có thể thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ của mình.

Trên cơ sở đó, đối với Viện kiểm sát các địa phương, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao chỉ đạo Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương thực hiện tốt quan hệ công tác với cấp ủy, chính quyền địa phương; chủ động nắm, tham mưu, phối hợp xử lý kịp thời các vụ việc, khiếu kiện phức tạp, bức xúc, dư luận quan tâm, thực hiện tốt nhiệm vụ chính trị

tại địa phương; tích cực phối hợp với các cơ quan tiến hành tố tụng, các cơ quan hữu quan, bảo đảm điều kiện để thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ của Ngành.

Tám là, tăng cường hợp tác quốc tế và tương trợ tư pháp về hình sự giữa Viện kiểm sát nhân dân Việt Nam với Viện kiểm sát, Viện công tố các nước trong khu vực và trên thế giới.

Mở rộng quan hệ hợp tác giữa Viện kiểm sát nhân dân Việt Nam với Viện kiểm sát, Viện công tố các nước là xu hướng phát triển tất yếu trong điều kiện hội nhập quốc tế. Với nhận thức sâu sắc đó, trong 60 năm qua, ngành Kiểm sát nhân dân không ngừng tăng cường, mở rộng hợp tác tư pháp với các nước. Những năm gần đây, Viện kiểm sát nhân dân Việt Nam đã tăng cường, mở rộng hợp tác quốc tế với nhiều nước trong khu vực và trên thế giới trên nhiều lĩnh vực. Thông qua việc tăng cường và mở rộng quan hệ đa phương, song phương, Viện kiểm sát nhân dân tối cao đã chủ động ký nhiều thỏa thuận hợp tác với Viện kiểm sát, Viện công tố nhiều nước trên thế giới, tăng cường tham gia các diễn đàn hợp tác đa phương với các tổ chức, cơ quan tư pháp trên thế giới. Những kinh nghiệm tốt thông qua các hoạt động này có tác dụng giúp Viện kiểm sát nhân dân Việt Nam bổ sung và phát huy những bài học thực tế của mình trong quá trình tổ chức phương pháp công tác, rèn luyện và nâng cao chất lượng cán bộ; tạo điều kiện phát huy hơn nữa năng lực công tác của Viện kiểm sát nhân dân.

Chín là, tăng cường cơ sở vật chất và kinh phí cho hoạt động của Viện kiểm sát nhân dân.

Những năm qua, trong điều kiện kinh tế còn khó khăn nhưng được Đảng, Nhà nước quan tâm đầu tư cho các cơ quan tư pháp nói chung, Viện kiểm sát nhân dân nói riêng đã tạo sự chuyển biến đáng kể về cơ sở vật chất, điều kiện và phương tiện làm việc. Tuy nhiên so với yêu cầu, nhiệm vụ đấu tranh phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật trong tình hình mới cần phải tiếp tục được đầu tư hơn nữa, tạo bước đột phá chuyển biến về cơ sở vật chất, điều kiện làm việc cho Viện kiểm sát các cấp, tương xứng với vị trí, trách nhiệm thực hành quyền công tố và kiểm sát các hoạt động tư pháp ở mỗi cấp kiểm sát theo yêu cầu cải cách tư pháp. Đặc biệt là, việc xây dựng, thuyết trình tính đặc thù trong hoạt động của Viện kiểm sát nhân dân để trên cơ sở đó các cơ quan có thẩm quyền cấp kinh phí đặc thù cho hoạt động của ngành Kiểm sát nhân dân.

Mười là, chú trọng và nâng cao chất lượng công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, giáo dục truyền thống của ngành Kiểm sát nhân dân.

Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật góp phần đấu tranh, phòng ngừa tội phạm và vi phạm pháp luật; nâng cao nhận thức của nhân dân về Viện kiểm sát; tạo sự ủng hộ, phối hợp, giúp đỡ Viện kiểm sát nhân dân trong quá trình thực hiện chức năng, nhiệm vụ.

Tăng cường việc thông tin, tuyên truyền để các đơn vị, cán bộ đảng viên trong và ngoài ngành Kiểm sát hiểu rõ chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước về Viện kiểm sát nhân dân; tranh thủ sự ủng hộ của các cơ quan, tổ chức hữu quan đối với việc đổi mới tổ chức và hoạt động của Viện kiểm sát nhân dân.

Đồng thời, việc nâng cao chất lượng công tác tuyên truyền giáo dục truyền thống cho cán bộ trong toàn ngành Kiểm sát nhân dân nhằm cổ vũ phong trào thi đua thực hiện chức năng, nhiệm vụ, nhân rộng các điển hình tiên tiến, xây dựng hình ảnh người cán bộ kiểm sát trong sự nghiệp đổi mới và cải cách tư pháp.

Trải qua chặng đường lịch sử 60 năm, dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng, của Quốc hội, sự phối hợp chặt chẽ của các cơ quan nhà nước, các tổ chức ở Trung ương và địa phương, sự đồng tình ủng hộ của nhân dân, ngành Kiểm sát nhân dân đã không ngừng phấn đấu, trưởng thành; thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ của mình; góp phần giữ vững an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội, phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo các quyền dân chủ của nhân dân; đóng góp tích cực vào sự nghiệp bảo vệ và xây dựng Nhà nước; thực hiện những mục tiêu mà sự nghiệp đổi mới của Đảng, Nhà nước và nhân dân ta đã đặt ra.

Thời gian tới, bên cạnh những thuận lợi còn không ít những khó khăn, thách thức nhưng tin tưởng rằng với truyền thống 60 năm xây dựng và phát triển, ngành Kiểm sát nhân dân sẽ tiếp tục thực hiện thắng lợi những nhiệm vụ chính trị mà Đảng, Nhà nước và nhân dân giao phó; thực hiện tốt công cuộc cải cách tư pháp trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, tích cực hội nhập, xây dựng xã hội dân chủ, công bằng, văn minh.

VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN TỐI CAO